TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HSST
Ngày: 21-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hồ.

- Các Hội thẩm nhân nhân dân:

1.Ông Phùng Văn Long.

2.Ông Tạ Công Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đàm Viễn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Trọng N, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1990, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Tên thường gọi: NTL; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TT, xã TLT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Cha: Võ Văn L, sinh năm: 1966; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1967; nghề nghiệp: Nội trợ; Có 01 người em sinh năm 2001, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Cùng cư trú tại: Ấp TT, xã TLT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Vợ đã ly hôn: Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 người con: Võ Huy H2, sinh năm 2009 và Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 2020.

Nhân thân: Từ nhỏ bị cáo sống chung với gia đình, đi học hết lớp 8 thì nghỉ học, khi trưởng thành thì lập gia đình, sinh sống tại địa phương.

- Ngày 26/12/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/6/2015; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 08/7/2014; đã được xóa án tích.

- Ngày 15/6/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; chấp hành xong vào ngày 03/5/2019.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 02 lần. Cụ thể:

+ Ngày 29/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng (theo Quyết định số 46/2021/QĐ-TA); bị cáo chưa chấp hành.

+ Vào ngày 07/01/2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao với số tiền 15.000.000 đồng (theo Quyết định số 20/QĐ-XPVPHC); chấp hành xong vào ngày 12/01/2022.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ vào ngày 19/5/2022, tạm giam từ ngày 25/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
Trần Minh T, sinh năm 1982 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp MP xã TT, huyện CB, Tiền Giang.

** Người làm chứng:* Võ Thị Cẩm B, sinh năm 1984 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp Tân Phú 1, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/5/2022, để có ma túy tổng hợp (ma túy đá) sử dụng, bị cáo Võ Trọng N điều khiển xe mô tô hai bánh đến khu vực phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An tìm gặp người tên thường gọi là T1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) để mua ma túy. N hỏi mua với giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thì được T1 đưa cho ma túy. Nhân mang ma túy đem về nhà, lấy ra một nửa sử dụng, còn một nửa để lại. Đến chiều ngày 19/5/2022, bị cáo N được biết tại nhà của chị Võ Thị Cẩm B (sinh năm 1984) tọa lạc tại đầu đường số 23, khu tái định cư thuộc ấp Tân Phú 1, xã Tân Lý Đông, tỉnh Tiền Giang xảy ra vụ mất trộm xe máy. Bị cáo N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 63A – 155.51 để đi đến nhà chị Bình. Khi lên xe, bị cáo N mang số ma túy còn lại theo, 01 gói để trong hộc chứa điện thoại gần ghế lái, 01 gói để ở dưới gầm ghế tài xế và 01 bộ dụng cụ (nỏ thủy tinh) sử dụng ma túy đá để ở hộc cửa sau bên trái.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, đến 14 giờ cùng ngày, khi bị cáo N điều khiển xe 63A – 155.51 đỗ trước nhà của chị Bình thì lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an huyện Châu Thành và Công an xã Tân Lý Đông tiến hành kiểm tra. Kết quả đã phát hiện bắt quả tang:

- Ở hộc chứa điện thoại gần ghế lái của xe 63A – 155.51 có 01 gói ny-lon màu trắng được dán kín, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Vật chứng được cho vào phong bì niêm phong có sự chứng kiến của Nhân (ký hiệu số 01).

- Trên mặt đường nhựa ở phía dưới cạnh cửa sau bên phải của xe 63A – 155.51 có 01 gói ny-lon màu trắng được dán kín, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Vật chứng được cho vào phong bì niêm phong có sự chứng kiến của N (ký hiệu số 02).

- Ở dưới gầm ghế lái của xe 63A – 155.51 có 01 gói ny-lon màu trắng được dán kín, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Vật chứng được cho vào phong bì niêm phong có sự chứng kiến của N (ký hiệu số 03).

- Ở hộc cánh cửa sau bên trái của xe 63A – 155.51 có 01 bộ dụng cụ (nỏ thủy tinh) dùng để sử dụng ma túy tổng hợp, bên trong nỏ có chứa tinh thể màu vàng nghi là ma túy tổng hợp còn lại sau sử dụng. Vật chứng được cho vào phong bì niêm phong có sự chứng kiến của N (ký hiệu số 04).

Kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 21/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, xác định:

- Gói 1 (ký hiệu 01): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1750 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2 (ký hiệu 02): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2139 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 3 (ký hiệu 03): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1250 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 4 (ký hiệu 04): Các mẫu tinh thể màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0825 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo N thành khẩn thừa nhận đối với hành vi tàng trữ số ma túy thu giữ trong gói 1, gói 3 và gói 4; không thừa nhận có liên quan, tàng trữ đối với số ma túy trong gói 2.

Theo Kết luận giám định số 556/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, xác định dấu vết vân tay trên 03 gói ny-lon có chứa ma túy thu giữ được. Kết quả sử dụng biện pháp kỹ thuật phát hiện trên 02 vỏ gói ny-lon màu trắng kích thước (03 x 03) cm và vỏ ny-lon kích thước (02 x 02) cm có 03 dấu vết; tất cả dấu vết vân dạng quệt, mờ nhòe không đủ yếu tố giám định truy nguyên.

Khi kiểm tra trên người bị cáo N và trong xe ô tô N điều khiển có phát hiện được gói 2 có chứa ma túy, nhưng nằm ở bên ngoài xe 63A – 155.51, trên mặt đường công cộng. Lời khai của bị cáo N không thừa nhận có tàng trữ số ma túy này; chưa đủ yếu tố để giám định truy nguyên dấu vết; ngoài ra không có chứng cứ khác. Nên chưa đủ cơ sở để quy kết trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N về khối lượng ma túy trong gói 2.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine mà bị cáo Võ Trọng N đã tàng trữ trái phép là: 0,3825 gam (không phẩy ba tám hai năm gam).

Vật chứng, đồ vật liên quan được tạm giữ, xử lý như sau:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là: 0,1568 gam, 0,1807 gam, 0,0958 gam và 0,0630 gam, được niêm phong trong 04 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số: 56/1, 56/2, 56/3, 56/4; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh trong suốt; 01 (một) máy tính bảng màu đen hiệu "HUAWEI"; 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ "FORME"; Ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật liên quan trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý, chờ xử lý theo quy định.

- 01 (một) xe ô tô màu trắng, hiệu "HYUNDAI ELANTRA", biển số 63A – 155.51, số máy: G4FJKU456000, số khung: 41BBLN021172; xe do anh Trần Minh T sở hữu và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Kết quả điều tra xác định xe 63A – 155.51 được anh T cho N thuê trước đó khoảng 01 tháng với giá 1.000.000 đồng/ngày. Khi N sử dụng xe trên làm nơi tàng trữ trái phép chất ma túy thì anh T không biết, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho anh T.

Tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng theo nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSCT ngày 22 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Võ Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Trọng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điều 32, điều 38, điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Trọng N với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, tính mạng của người nghiện. Là nguyên nhân phát sinh gia

tăng tội phạm, các tệ nạn xã hội và các căn bệnh nguy hiểm trong cộng đồng dân cư. Làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở địa phương và chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy. Lẽ ra bị cáo cũng là người nghiện ma túy cần phải từ bỏ ma túy nhưng lại bất chấp tác hại của ma túy có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là pháp luật cấm, gây tác hại xấu cho xã hội. Khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khái báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần xem xét để áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Đối với đối tượng tên T1 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại khu vực phường 6 thành phố Tân An tỉnh Long An. Tuy nhiên, bị cáo không biết rõ họ và địa chỉ cụ thể của T1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với anh Trần Minh T khi cho bị cáo thuê xe anh T không biết bị cáo sử dụng xe để tàng trữ ma túy. Do vậy không có cơ sở xử lý đối với anh T.

[4] Vật chứng của vụ án gồm:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là: 0,1568 gam, 0,1807 gam, 0,0958 gam và 0,0630 gam, được niêm phong trong 04 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số: 56/1, 56/2, 56/3, 56/4; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh trong suốt, Hội đồng xét xử xét thấy tịch thu tiêu hủy là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) máy tính bảng màu đen hiệu "HUAWEI" là công cụ bị cáo dùng vào việc mua ma túy để tàng trữ sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ "FORME", Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe ô tô màu trắng, hiệu "HYUNDAI ELANTRA", biển kiểm soát 63A – 155.51, số máy: G4FJKU456000, số khung: 41BBLN021172; xe do anh Trần Minh T sở hữu và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, Hội đồng xét xử xét thấy xe 63A – 155.51 được anh T cho bị cáo N thuê trước đó khoảng 01 tháng với giá 1.000.000 đồng/ngày. Khi bị cáo N sử dụng xe trên làm nơi tàng trữ trái phép chất ma túy thì anh T không biết, nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho anh T là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo **Võ Trọng N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự;

2. Xử phạt bị cáo **Võ Trọng N 01 năm 06 tháng tù (Một năm sáu tháng)**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19 tháng 5 năm 2022.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 56/1 ghi ngày 21 tháng 5 năm 2022, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 56/2 ghi ngày 21 tháng 5 năm 2022, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 56/3 ghi ngày 21 tháng 5 năm 2022, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 56/4 ghi ngày 21 tháng 5 năm 2022, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 cái nỏ bằng thủy tinh trong suốt.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) máy tính bảng màu đen hiệu "HUAWEI" số IMEI: 860556044567402.

- Trả lại cho bị cáo Võ Trọng N 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ "FORME".

Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Võ Trọng N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh TG;
-VKSND HCT;
-Chi cục THADS HCT;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Ngọc Hồ